# DUYỆT

# Nhận xét về đề:

# Ngữ liệu phù hợp với đặc trưng thể loại; các câu hỏi trắc nghiệm phù hợp.

# Riêng câu 7 nên điều chỉnh vì ngữ liệu trong câu lệnh gây khó cho hs (hỏi về sử dụng biện pháp tu từ nào nhưng trong 2 câu thơ, có cả hình ảnh nhân hóa và hình ảnh ẩn dụ; phần lựa chọn cũng có đủ 2 biện pháp này)

# ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II

**Năm học 2023 – 2024**

**Môn: Ngữ văn 6**

*Thời gian làm bài 90 phút*

**I. MỤC ĐÍCH ĐỀ KIỂM TRA**

**1. Năng lực**

- Đánh giá được mức độ nhận biết và thông hiểu về đặc trưng thể loại trong phần đọc hiểu ngữ liệu ngoài SGK và tri thức Tiếng Việt, khả năng diễn đạt, hành văn và cách rút ra ý nghĩa của các văn bản truyện. Phạm vi kiến thức gồm:

 **+ Phần Đọc - hiểu:** Thể loại truyện, Thơ

 **+ Phần Tiếng Việt:** Dấu ngoặc kép; Đoạn văn và câu chủ đề; Từ đa nghĩa và từ đồng âm

 - Đánh giá mức độ vận dụng trong phần viết: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ; viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.

- Rèn luyện kĩ năng diễn đạt, trình bày.

**2. Phẩm chất:** nhân ái, chăm chỉ.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận.

- Cách tổ chức kiểm tra: HS làm bài kiểm tra trong 90 phút.

**III. MA TRẬN & BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**1.Ma trận**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  Thơ | 4(20%) | 0 | 3(15%) | 1(10%) | 0 | 2(15%) | 0 |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ về một hiện tượng trong đời sống mà em quan tâm | 0 | 1\*(5%) | 0 | 1\*(20%) | 0 | 1\*(10%) | 0 | 1\*(5%) | 40 |
| **Tổng** | ***20*** | ***5*** | ***15*** | ***30*** | ***0*** | ***25***  | ***0*** | ***5*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **25%** | **45%** | **25%** |  **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** |

**2. Bản đặc tả.**

| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ | **Nhận biết:** - Nêu được ấn tượng chung về văn bản.**-** Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ.- Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.- Nhận ra từ từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ đã học.- **Thông hiểu**:- Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.- Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.- Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.**Vận dụng:**- Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.- Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp.  | 4TN | 3TN1TL | 2TL |  |
|  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống. | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của kiểu bài trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.**Thông hiểu:** Trình bày được rõ ràng ý kiến về vấn đề cần bàn luận, đảm bảo về mặt hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục…)**Vận dụng:** Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống; nêu lí lẽ bằng chứng để làm sáng tỏ ý kiến; cấu trúc gồm ba phần; lí lẽ được sắp xếp theo trình tự hợp lý; dẫn chứng thuyết phục.**Vận dụng cao:**  Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt bằng lời văn. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **4TN** | **3TN****1TL** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***25%*** | ***45%*** | ***25%*** | ***5%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  |  **70%** |  **30%** |

**GV: Bùi Thị Thanh Hiên**

**Email: thanhhien0977281223@gmail.com**

|  **UBND QUẬN CẨM LỆ****TRƯỜNG THCS TRẦN QUÝ CÁP** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II****NĂM HỌC 2023-2024**  |
| --- | --- |

 **ĐỀ 2**

 **MÔN NGỮ VĂN – LỚP 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

 **NHỚ CON SÔNG QUÊ HƯƠNG**

 **(Tế Hanh)**

| Quê hương tôi có con sông xanh biếcNước gương trong soi tóc những hàng treTâm hồn tôi là một buổi trưa hèToả nắng xuống lòng sông lấp loángChẳng biết nước có giữ ngày, giữ thángGiữ bao nhiêu kỷ niệm giữa dòng trôi?Hỡi con sông đã tắm cả đời tôi!Tôi giữ mãi mối tình mới mẻSông của quê hương, sông của tuổi trẻSông của miền Nam nước Việt thân yêuKhi bờ tre ríu rít tiếng chim kêuKhi mặt nước chập chờn con cá nhảyBạn bè tôi tụm năm tụm bảyBầy chim non bơi lội trên sôngTôi giơ tay ôm nước vào lòngSông mở nước ôm tôi vào dạChúng tôi lớn lên mỗi người mỗi ngảKẻ sớm khuya chài lưới bên sôngKẻ cuốc cày mưa nắng ngoài đồngTôi cầm súng xa nhà đi kháng chiếnNhưng lòng tôi như mưa nguồn, gió biểnVẫn trở về lưu luyến bên sông | Tôi hôm nay sống trong lòng miền BắcSờ lên ngực nghe trái tim thầm nhắcHai tiếng thiêng liêng, hai tiếng “miền Nam”Tôi nhớ không nguôi ánh nắng màu vàngTôi quên sao được sắc trời xanh biếcTôi nhớ cả những người không quen biết...Có những trưa tôi đứng dưới hàng câyBỗng nghe dâng cả một nỗi tràn đầyHình ảnh con sông quê mát rượiLai láng chảy, lòng tôi như suối tướiQuê hương ơi! lòng tôi cũng như sôngTình Bắc Nam chung chảy một dòngKhông gành thác nào ngăn cản đượcTôi sẽ lại nơi tôi hằng mơ ướcTôi sẽ về sông nước của quê hươngTôi sẽ về sông nước của tình thương (6-1956)(Bài thơ được sáng tác khi tác giả tập kết ra miền Bắc sau cuộc kháng chiến chống Pháp, *Tế Hanh,* *Lòng miền Nam*, NXB Văn nghệ, 1956) |
| --- | --- |

**Câu 1 (0.5 điểm). Văn bản trên được viết theo thể thơ gì?**

A.Thơ tự do B.Thơ bảy chữ C. Thơ tám chữ D. Thơ lục bát

**Câu 2 (0.5 điểm). Xác định chủ thể trữ tình trong bài thơ trên?**

A. Tác giả” C. Con sông quê hương

B. Cô em gái nhà bên D. Những người bạn

**Câu 3 (0.5 điểm). Tác giả so sánh tâm hồn mình với điều gì?**

A. Buổi trưa xuân C. Buổi trưa hè

B. Buổi trưa thu D. Buổi trưa đông

**Câu 4 (0.5 điểm). *“Hỡi con sông đã tắm cả đời tôi!***

 ***Tôi giữ mãi mối tình mới mẻ***

 ***Sông của quê hương, sông của tuổi trẻ***

 ***Sông của miền Nam nước Việt thân yêu”***

**Những câu thơ trên thể hiện tình cảm gì của tác giả với con sông quê hương?**

A. Sự gắn bó tha thiết C. Sự yêu thương mặn nồng

B. Sự nhớ nhung D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 5 (0.5 điểm). Ý nào sau đây không đúng với nội dung của bài thơ?**

A. Tác giả miêu tả dòng sông quê hương trong tâm tưởng.

B. Tác giả thể hiện tình cảm của mình đối với dòng sông.

C. Tác giả buồn bã, nghẹn ngào khi nghe tin quê hương mình có giặc.

D. Tác giả gửi gắm tình yêu của mình với quê hương, đất nước.

**Câu 6 (0.5 điểm). Tác dụng của yếu tố tự sự được sử dụng trong bài thơ là gì?**

A.Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt.

B. Tạo sự hài hòa về mặt ngữ âm.

C. Để tạo ra một hình ảnh chân thật, sống động về sông quê hương, giúp người đọc thấu hiểu tâm trạng, suy nghĩ của tác giả.

D. Tác giả đã sử dụng ngôn ngữ mộc mạc, gần gũi với người đọc, tạo ra cảm giác như đang được đưa vào cảnh vật thực tế.

**Câu 7 (0.5 điểm). Phần in đậm trong hai câu thơ sau sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?**

*“****Hỡi con sông*** *đã tắm cả đời tôi!*

*Tôi giữ mãi mối tình mới mẻ”*

A.So sánh C. Ẩn dụ

B. Nhân hóa D. Hoán dụ

**Câu 8 (0.5 điểm). Những kỉ niệm nào gắn với dòng sông tuổi thơ được nhà thơ Tế Hanh nhắc đến trong bài thơ “*Nhớ con sông quê hương*”?**

**Câu 9 (1.0 điểm). Tác giả thể hiện cảm xúc, tâm trạng gì qua những câu thơ:**

“*Tôi sẽ lại nơi tôi hằng mơ ước*

*Tôi sẽ về sông nước của quê hương*

*Tôi sẽ về sông nước của tình thương*”

**Câu 10 (1.0 điểm). Nêu thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm trong bài thơ.**

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Em hãy viết bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ về một hiện tượng trong đời sống mà em quan tâm.**

---------------------- Hết ---------------------

 **V. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

 **MÔN NGỮ VĂN - LỚP 6**

**1. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Nhóm chuyên môn tổ chức thảo luận để thống nhất hướng dẫn chấm và cách cho điểm; chấm chung ít nhất 05 bài và ghi vào biên bản họp nhóm lớp 6.

 **-** Hướng dẫn chấm chỉ là gợi ý nên trong quá trình chấm bài, giáo viên cần linh hoạt, tránh đếm ý cho điểm, chú ý kĩ năng làm bài và sự sáng tạo của học sinh. Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt và lí giải khác nhau, miễn là hợp lý và thuyết phục.

**2. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ.**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A. Thơ tự do  | 0,5 |
| **2** | A. Tác giả”  | 0,5 |
| **3** | C. Buổi trưa hè | 0,5 |
| **4** | A. Sự gắn bó tha thiết  | 0,5 |
| **5** | C. Tác giả buồn bã, nghẹn ngào khi nghe tin quê hương mình có giặc. | 0,5 |
| **6** | C. Để tạo ra một hình ảnh chân thật, sống động về sông quê hương, giúp người đọc thấu hiểu tâm trạng, suy nghĩ của tác giả.  | 0,5 |
| **7** | B. Nhân hóa | 0,5 |
|  | **8** | - Bơi lội- Kỉ niệm mối tình đầu- Tắm trên sông*Hướng dẫn chấm:**+ Học sinh trả lời đúng 02 kỉ niệm trở lên: 0,5 điểm.**+ Học sinh trả lời sai hoặc không trọng tâm: 0,0 điểm* | **0.5** |
|  | **9** | - Khẳng định tấm lòng thủy chung, sự gắn bó bền chặt của tác giả đối với quê hương/con sông quê hương.- Niềm tin vào ngày trở về, đoàn tụ với quê hương.- Niềm tin vào ngày đất nước thống nhất. *Hướng dẫn chấm:**+ Học sinh trả lời được từ* ***02*** *ý:* ***1,0*** *điểm*+ *Học sinh trả lời đúng* ***01*** *ý:* ***0,5*** *điểm.**+ Học sinh trả lời sai hoặc không trọng tâm:* ***0,0*** *điểm* | **1.0** |
|  | **10** | - Hãy luôn trân trọng và yêu mến vẻ đẹp bình dị của quê hương mình. Bởi vì những điều bình dị, giản dị ấy đã tô điểm cho đời sống tinh thần của chúng ta và giúp chúng ta sống và cống hiến. Chúng ta phải luôn trân trọng và luôn khắc ghi  hình ảnh quê hương dù đi đến đâu.  | **1,0** |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.*Trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống mà em quan tâm* | 0,25 |
| c. - Cần trình bày rõ ý kiến về hiện tượng cần bàn luận.- Nêu lí lẽ bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến- Bài viết cần đảm bảo:- Giới thiệu được hiện tượng đời sống mà em quan tâm và thể hiện rõ ràng ý kiến của em về hiện tượng ấy.- Đưa ra được ít nhất hai lí lẽ cụ thể để lí giải cho ý kiến của mình. Các lí lẽ được sắp xếp theo trình tự hợp lí. Người viết có thể sử dụng các từ ngữ để giúp người đọc nhận ra mạch lập luận. Người viết cần đưa ra được bằng chứng thuyết phục để làm sáng tỏ lý lẽ.- Khẳng định lại vấn đề và đưa ra những đề xuất. |  2,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn trau chuốt, sáng tạo. | 0,5 |

**VI. KIỂM TRA**